

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2021/DS-ST
Ngày: 21/5/2021
V/v tranh chấp hợp đồng lao động
đòi chi phí đào tạo

FDVN LAW FIRM
Tài liệu nghiệp vụ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Châu Văn Sang**.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Phước Tâm**.
2. Ông **Trần Văn Bé Hai**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lê Thanh Tú** - Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Cao Lãnh.

Trong các ngày 14 và ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 01/2020/TLST-LĐ, ngày 15 tháng 12 năm 2020 “Về việc tranh chấp hợp đồng lao động đòi chi phí đào tạo” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2021/QĐXX-LĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N**;

Đại diện theo pháp luật: Ông T T Y – chức vụ : Tổng giám đốc

Địa chỉ: khu du lịch T T thuộc khu kinh tế N H, xã C H, huyện P C, tỉnh B Đ.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1976. Địa chỉ: số 24, ngõ 43 phố D T T T, Đ Đ, H N;

Địa chỉ hiện tại: phòng số 08, Tòa nhà C P, số 106 đường N V T, phường 8, quận P N, TP. H C M.

Theo văn bản ủy quyền ngày 29/10/2020.

- Bị đơn: **Đặng Phan N M**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Số 245, ấp 5, xã G G, huyện C L, tỉnh Đ T.

(Anh D đại diện nguyên đơn vắng mặt khi tuyên án)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- **Anh Nguyễn Văn D đại diện cho Công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N trình bày:** Anh M làm việc tại công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N theo hợp đồng lao động xác định thời hạn có hiệu lực từ ngày 16/11/2017 đến ngày 15/11/2020 với vị trí là huấn luyện viên tập sự. Ngày 05/9/2017, anh M ký với công ty hợp đồng đào tạo theo đó có cam kết nếu anh M chấm dứt hợp đồng lao động với công ty trước ngày 16/9/2020 thì anh M có trách nhiệm hoàn trả lại cho công ty chi phí đào tạo là 125.000.000 đồng. Tuy nhiên, ngày 07/11/2018 anh M thông báo nghỉ việc và không đến công ty làm việc kể từ ngày 13/12/2018. Theo quy định tại điều 37 bộ luật lao động và hợp đồng ký kết giữa anh M và công ty để đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, anh M phải báo trước cho công ty 30 ngày làm việc. Việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của anh M không tuân theo các quy định nêu trên. Vì vậy hành vi chấm dứt hợp đồng lao động của anh M là hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái luật. Theo quy định anh M phải bồi thường cho công ty số tiền 128.857.143 đồng gồm 3.000.000 đồng khoản tiền bồi thường do chấm dứt hợp đồng trái pháp luật (nửa tháng tiền lương), khoản tiền bồi thường do vi phạm thời hạn báo trước 30 ngày, khoản tiền bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng đào tạo trước thời hạn 125.000.000 đồng. Các khoản tiền mà công ty phải thanh toán cho anh M gồm khoản tiền lương từ ngày 01/11/2018 đến 30/11/2018 là 5.370.000 đồng, khoản tiền lương từ ngày 01/12/2018 đến 12/12/2018 là 2.481.000đồng, khoản tiền tương ứng với số ngày phép chưa sử dụng 0.5 ngày là 142.857 đồng.

Nay Công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N yêu cầu giải quyết buộc anh Đặng Phan N M bồi thường cho công ty TNHH Doanh nghiệp xã hội O B V N tổng số tiền là 121.323.042đồng, không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra, công ty không yêu cầu hay trình bày gì thêm.

- **Bị đơn anh Đặng Phan N M trình bày:** không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N, vì những lý do sau: anh được công ty cho đi đào tạo Chương trình đào tạo huấn luyện viên dã ngoại ngoài trời trong thời gian 06 tháng với khóa học 08 thành thành viên nhưng chưa đào tạo xong chương trình, đào tạo được khoảng 03 tháng thì công ty giao cho các hợp đồng làm việc, vừa đào tạo vừa làm việc. Thời điểm đó, thời gian làm việc và khối lượng công việc nhiều hơn khi ký hợp đồng lao động với công ty mà phần hỗ trợ tiền lương và chính sách tiền lương của công ty chưa phù hợp (do làm việc có tính chất nguy hiểm, làm việc trên cao hoặc trong môi trường hoang dã), sau thời gian đào tạo anh vẫn tiếp tục làm việc cho công ty (thời gian hơn 01 năm), anh đã nhiều lần trao đổi

trực tiếp với bộ phận nhân sự của công ty để công ty xem xét lại chính sách hỗ trợ cho nhân viên sao cho phù hợp nhưng không được trả lời thỏa đáng nên sau đó anh có làm đơn xin nghỉ việc và có gửi cho công ty trước khi nghỉ 45 ngày. Đối với khoản tiền lương của công ty chưa thanh toán cho anh (02 tháng lương) và tiền bảo hiểm của người lao động mà công ty vẫn chưa thanh toán cũng như các quyền lợi khác anh không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này, nếu có yêu cầu sẽ khởi kiện giải quyết bằng một vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định;

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp hợp đồng lao động đòi chi phí đào tạo, bị đơn có địa chỉ tại huyện Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh theo quy định tại điểm a, khoản 1, điểm a, khoản 3 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và điều 187 Bộ luật lao động.

[2] Về nội dung vụ án:

- Vào ngày 09/5/2017 anh M ký hợp đồng đào tạo với Công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N với nội dung đào tạo 02 giai đoạn. Giai đoạn thử thách từ ngày 09/5/2017 đến ngày 15/5/2017, giai đoạn thử 02 là đào tạo huấn luyện viên ngoài trời. Hết thời gian đào tạo anh M phải làm việc cho Công ty 36 tháng, tự ý nghỉ trước thời hạn thì phải bồi thường chi phí đào tạo 125.000.000đồng. Ngày 16/11/2017 anh M ký tiếp với Công ty hợp đồng lao động sau khi hoàn thành khóa thử thách với mức lương 6.000.000đồng/tháng, thời hạn hợp đồng tính từ ngày 16/11/2017 đến ngày 15/11/2020, ngày 13/12/2018 anh M chính thức nghỉ việc tại Công ty. Tại phiên tòa, anh M giải thích lý do mình nghỉ không thực hiện hết hợp đồng là vì không được trả lương đúng theo trình độ chuyên môn sau khi đào tạo, thời gian đào tạo chưa hoàn thành, môi trường làm việc nguy hiểm độc hại, thời gian lao động vượt quá so với quy định của luật lao động từ đó anh cho rằng mình đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn với Công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N phù hợp với điều 35 Bộ luật lao động nên không phải hoàn phí đào tạo. Xét các lý do anh đưa ra để đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn là chưa hợp lý như: Công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N vẫn trả lương, nộp các khoản bảo hiểm cho anh M đúng với thỏa thuận trong hợp đồng mà anh M đã giao kết với Công ty.

Riêng các lý do khác như thời giờ làm việc không đúng, môi trường làm việc độc hại, nguy hiểm, đào tạo chưa hoàn thành khóa anh chỉ trình bày mà không đưa ra chứng cứ để chứng minh vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận trình bày của anh. Căn cứ vào điều 35, 39 và điều 62 Bộ luật lao động thì người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái luật phải bồi thường chi phí đào tạo và các khoản phí đào tạo được nêu rõ trong điều 62 Bộ luật lao động nên Công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N yêu cầu anh M hoàn trả chi phí đào tạo là có căn cứ để chấp nhận. Tuy nhiên, các khoản chi phí đào tạo phía Công ty đưa ra (theo bảng dự toán chi phí đào tạo khóa học huấn luyện viên ngoài trời) tại phiên tòa 121.323.042đồng Hội đồng xét xử thấy một số khoản chưa phù hợp như: Chi phí nhân công đào tạo nội bộ cho khóa, chi phí đào tạo thuê ngoài, chi phí vận hành khóa đào tạo (đi lại, ăn uống, dụng cụ thực hành...), chi phí khác, tổng cộng 63.990.200đồng đây là chi phí toàn khóa cho 08 thành viên, anh M chỉ phải chịu 1/8 tương ứng với số tiền 7.998.500đồng. Với các phân tích trên yêu cầu hoàn chi phí đào tạo 121.323.042đồng của Công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N chỉ được chấp nhận một phần. Và anh M có nghĩa vụ hoàn chi phí đào tạo cho Công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N gồm các khoản: Tiền lương 49.471.125đồng + tiền bảo hiểm 7.740.000đồng + 121.688đồng + khoản tiền thuê mướn, vận hành khóa học, chi phí khác 7.998.500đồng = 65.331.200đồng.

Đối với các vấn đề khác liên quan đến quyền lợi của anh M khi nghỉ việc, tại phiên tòa anh không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét khi nào có yêu cầu sẽ giải quyết sau bằng vụ kiện khác.

[3] Về án phí:

Anh M, Công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N phải chịu án phí lao động sơ thẩm, theo Nghị Quyết về án phí, lệ phí số: 326/2016/PL-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Và số tiền án phí được tính như sau:

+ Anh M phải nộp tiền án phí được tính trên số tiền 65.331.500đồng x 3% = 1.959.500đồng.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N phải nộp án phí trên số tiền yêu cầu không được chấp nhận (121.323.042đồng – 65.331.500đồng) x 3% = 1.679.500đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng điểm a, khoản 1, điểm a, khoản 3 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và điều 35, 39, 62, 187 Bộ luật lao động; điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị Quyết về án phí, lệ phí số: 326/2016/PL-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:**

- Chấp nhận một phần yêu cầu của Công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N.

- Buộc anh Đặng Phan N M hoàn trả chi phí đào tạo cho Công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N là 65.331.500đồng (Sau mười lăm triệu, ba trăm ba mươi một nghìn, năm trăm).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

+ Anh Đặng Phan N M phải nộp 1.959.500đồng tiền án phí lao động sơ thẩm.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N phải nộp 1.679.500đồng tiền án phí lao động sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.813.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0017550 ngày 10/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, sau khi khấu trừ Công ty trách nhiệm hữu hạn doanh nghiệp xã hội O B V N được nhận lại 133.500đồng.

- Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Toà án Tỉnh;
- CC THA HCL;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Văn Sang

